

Số: /BC-SKHCHN

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả vận hành mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Triển khai văn bản số 3416/BKHCHN-PC ngày 26/7/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc vận hành mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp trong lĩnh vực QLNN của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương cũng như chỉ đạo của Tỉnh, ủy, UBND tỉnh về công tác triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông phục vụ mô hình chính quyền 02 cấp và hợp nhất các tỉnh, thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ đã báo cáo, tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch nhằm lựa chọn và triển khai thống nhất các Hệ thống thông tin dùng chung trọng điểm để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đến 96 cấp xã và đồng thời liên thông với Trung ương và bộ ngành có liên quan; đến nay có thể khẳng định các Hệ thống này đã được vận hành ổn định, đáp ứng yêu cầu theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Chính phủ, đồng thời Sở cũng đã tổ chức tập huấn sử dụng cho cán bộ liên quan; tổ chức group Zalo để hỗ trợ liên tục, kịp thời công tác chuyển đổi số cho 96 cấp xã (với gần 500 thành viên tham gia); yêu cầu các Doanh nghiệp Viễn thông như VNPT, Viettel cử cán bộ hỗ trợ trực tiếp tại các địa bàn; tổ chức Đoàn đi kiểm tra thực tế tại một số đơn vị để nắm bắt tình hình, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nếu có.

Các hệ thống thông tin dùng chung quan trọng tiếp tục sử dụng hệ thống hiện có của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) cho tỉnh Quảng Ngãi (mới), cụ thể:

(1) Hệ thống Thư điện tử công vụ: Hệ thống được sao lưu đảm bảo an toàn dữ liệu trước khi thực hiện các giải pháp để phục vụ công tác sáp nhập, đến nay tổng số tài khoản thư điện tử tạo lập cho công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi (mới) là **26.082** tài khoản, đảm bảo nhu cầu hoạt động.

(2) Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (LGSP): Đã tham mưu ban hành danh mục định danh điện tử cho các cơ quan, đơn vị (*Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 20/6/2025*); Hệ thống được sao lưu đảm bảo an toàn dữ liệu trước khi thực hiện các giải pháp để phục vụ công tác sáp nhập. Đã cài đặt trên hệ thống LGSP tỉnh Quảng Ngãi, đảm bảo hoạt động cho cơ quan của tỉnh Quảng Ngãi (mới).

(3) Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành: Hệ thống được sao lưu đảm bảo an toàn, đóng gói toàn vẹn dữ liệu trước khi thực hiện các giải pháp để phục vụ công tác sáp nhập. Đã cấu hình cho các cơ quan, tổ chức trên hệ thống; đã thiết lập **9.100** tài khoản cho cán bộ, công chức; Hệ thống đã đưa vào hoạt động và phục vụ ổn định trên toàn tỉnh.

(4) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: Hệ thống được sao lưu đảm bảo an toàn, đóng gói toàn vẹn dữ liệu trước khi thực hiện các giải pháp để phục vụ công tác sáp nhập. Đã cấu hình cho các cơ quan, tổ chức trên hệ thống; đã thiết lập **8.200** tài khoản cho cán bộ, công chức (có liên quan); Đã hoàn thành cấu hình **2.192** TTHC (*tăng do thực hiện 28 Nghị định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền giữa Chính phủ và chính quyền địa phương 2 cấp*). Tổng số dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần đã tích hợp lên Cổng DVCQG: **1.784**; trong đó: Toàn trình: **539**, Một phần: **1.245**.

(5) Cổng thông tin điện tử tỉnh: Hệ thống được sao lưu đảm bảo an toàn, dữ liệu trước khi thực hiện các giải pháp để phục vụ công tác sáp nhập. Đã thiết lập Cổng/Trang thông tin điện tử cho **96** xã mới; đưa vào hoạt động và kết thúc hoạt động của Cổng/Trang thông tin điện tử UBND cấp huyện và UBND cấp xã (cũ) của tỉnh Quảng Ngãi (cũ).

(6) Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh: Đã cấu hình cho các cơ quan, tổ chức trên hệ thống; đã thiết lập tài khoản cho cán bộ, công chức; đã đưa vào vận hành, khai thác.

(7) Hệ thống hội nghị truyền hình tỉnh (*Hệ thống do Văn phòng UBND tỉnh quản lý, vận hành*):

- Hệ thống gồm MCU tỉnh đặt tại Hội trường UBND tỉnh có khả năng kết nối **100** điểm. Đã kết nối với **13** sở, ban ngành (*thêm 01 cơ quan: Sở Ngoại vụ là 14: Chưa*); **96** UBND cấp xã đã sử dụng đường truyền Mạng TSLCD; **56** điểm cầu cấp xã mới thuộc địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (cũ) đã được điều chuyển thiết bị dôi dư tại các xã đến 15 xã, phường mới (tại địa bàn thành phố Quảng Ngãi, huyện Sơn Tây và Ba Tơ).

- **13/40** điểm cầu cấp xã mới thuộc địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ): Có thiết bị HNTHT để kết nối 2 chiều; **27** điểm cầu cấp xã mới (còn lại) dùng VNPT Meeting. Hệ thống đã phục vụ thành công các cuộc họp của Chính phủ với các địa phương và đặc biệt là sự kiện tổ chức Lễ công bố các nghị quyết, quyết định về tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp diễn ra vào sáng 30/6/2025.

- Ngày 12/7/2025, VNPT đã triển khai hoàn thiện Mạng truyền số liệu đến các xã phía tây, dùng phần mềm Polycom để kết nối với MCU Qni.

(8) Chữ ký số

- Ban Cơ yếu Chính phủ (*đồng thời thực hiện ủy quyền việc quản lý khôi phục, thay đổi thông tin chứng thư chữ ký số công vụ cho Sở Khoa học và Công nghệ*).

- Tổng số chữ ký số tổ chức đang có là **20033**; Tổng số chữ ký số cá nhân đang có là **11.536** (không bao gồm cơ quan Đảng).

- Đối với **96** xã mới, đã khai báo điều chỉnh thông tin từ chữ ký số của cơ quan cũ sang cơ quan mới để sử dụng theo hướng dẫn của Ban Cơ yếu Chính phủ.

(9) Thành lập, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng

Ban hành văn bản số 335/SKHCN-BCVT&CDS ngày 22/07/2025 về việc hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương.

(10) Về hạ tầng số

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản số 4391/UBND-KGVX ngày 01/07/2025 về việc đảm bảo hạ tầng, đường truyền phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, đáp ứng nhu cầu của tổ chức và Nhân dân; hướng dẫn các địa phương rà soát vùng lồi sóng di động; đôn đốc các doanh nghiệp Viễn thông triển khai hạ tầng 4G, 5G trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn địa phương tập trung rà soát điều kiện về hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu Chuyển đổi số..

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Các máy tính của địa phương hầu hết đã cũ, xuống cấp, gây khó khăn trong xử lý công việc của cán bộ, công chức, viên chức ở cơ sở. Nguồn lực từ ngân sách địa phương hạn chế, khó đảm bảo triển khai các giải pháp ATTT tiên tiến.

- Việc thay đổi thói quen của người dân trong sử dụng công cụ số cần có thời gian và nhân lực hỗ trợ; nhân lực chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh còn ít và hầu hết là kiêm nhiệm. Nguồn nhân lực làm việc tại Trung tâm PVHCC cấp xã thuộc vùng sâu, vùng xa chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tốc độ xử lý của Cổng Dịch vụ công quốc gia chậm, hay bị lỗi treo, không hoạt động dẫn đến mất quá nhiều thời gian trong việc tiếp nhận và thực hiện các bước xử lý hồ sơ liên quan đến giải quyết bảo hiểm thất nghiệp. Ứng dụng VNeID thỉnh thoảng bị lỗi đăng nhập.

- Cơ sở hạ tầng để thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là đối với việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, hệ thống cơ sở vật chất, hệ thống máy móc đôi khi vẫn gặp nhiều trục trặc trong quá trình vận hành, khai thác.

3. Một số giải pháp triển khai trong thời gian tới

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các xã, phường, đặc khu bố trí kinh phí đầu tư, thay thế các thiết bị, hạ tầng đã cũ để công tác giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp được đảm bảo hơn.

- Tiếp tục triển khai nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn về chuyển đổi số, công nghệ thông tin, cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, tập huấn về kỹ năng số cho người dân, đến nay đã có hơn 957.600 người dân trên địa bàn tỉnh đã tham gia ít nhất 01 lớp tập huấn về kỹ năng số.

- Thúc đẩy kết nối, chia sẻ hạ tầng số; mở rộng phủ sóng băng thông rộng (4G, 5G, cáp quang) trên địa bàn toàn tỉnh, nhất là các vùng sâu, vùng xa.

- Tập trung xây dựng nền hành chính số 2 cấp liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu địa phương, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia.

Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi kính Báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KHCN: GD, PGD, VP;
- Lưu: VT, BCVT&CDS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quốc Huy Hoàng